ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH
TRƯỜNG THCS TRƯỜNG CHINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TTIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÁC BÀI KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ - HỌC KỲ II, NĂM HỌC 2024 - 2025

KHỐI 9

Thời gian		Ngữ văn	Lịch sử và Địa lý	Giáo dục Công dân	Tiếng Anh	Toán	Khoa học tự nhiên	Công nghệ	Tin học	Nghệ thuật	Giáo dục thể chất	Giáo dục địa phương	Hoạt động trải nghiệm
Tuần học	Từ ngày .. đến ngày												
1	13/1-18/1		ĐGTX-L1 Hỏi đáp (Cả Học kỳ)	ĐGTX-L1 Hỏi đáp (Cả Học kỳ)	ĐGTX-L1 Speaking + Sản phẩm học tập (Cả học kỳ)	ĐGTX-L1 Quá trình học trực tiếp và LMS (Cả Học kỳ)	ĐGTX-L1 Quá trình học trực tiếp và LMS (Cả Học kỳ)	ĐGTX-L1 Hỏi đáp (Cả Học kỳ)	ĐGTX-L1 Quá trình học trực tiếp và LMS (Cả Học kỳ)				
2	20/1-25/1												
3	03/2-08/2							TH: Nối dây dẫn điện					
4	10/2-15/2	ĐGTX-L1 Viết (100% tự luận)	ĐGTX-L2 TN (100%)		ĐGTX-L2 Viết (TN:TL= 4:6)		ĐGTX-L2 Viết (100% tự luận)						
5	17/2-22/2			ĐGTX-L2 Thuyết trình		ĐGTX-L2			ĐGTX- L2 TH	ĐGTX- L1 Thực hành	ĐGTX 1	ĐGTX- L1 Sản phẩm	
6	24/2-01/3				ĐGTX - L3 Đọc- Viết (TN:TL= 4:6)		ĐGTX-L3 Thuyết trình	TH: Lắp bảng điện					ĐGTX-L1 Sản phẩm
7	03/3-08/3	ĐGTX-L2 Thuyết trình	ĐGTX-L3 TN (100%)			ĐGTX-L3							
8	10/3-15/3	*Kiểm tra giữa kỳ II (dự kiến)*											
9	17/3-22/3	*(Hình thức kiểm tra sẽ được thông báo trong tuần 6 - Học kỳ II)*											
10	24/3-29/3	ĐGTX-L3 Viết (100% tự luận)											
11	31/3-05/4	ĐGTX-L4 Sản phẩm học tập				ĐGTX-L4					ĐGTX 2	ĐGTX- L2 Sản phẩm	
12	07/4-12/4		ĐGTX-L4 Sản phẩm		ĐGTX- L4 Nghe- đọc (TN:TL= 6:4)		ĐGTX-L4 Sản phẩm học tập	TH: Lắp mạch điện theo yêu cầu		ĐGTX- L2 Thực hành			ĐGTX-L2 Sản phẩm

TTIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÁC BÀI KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ - HỌC KỲ II, NĂM HỌC 2024 - 2025

KHỐI 9

Thời gian		Ngữ văn	Lịch sử và Địa lý	Giáo dục Công dân	Tiếng Anh	Toán	Khoa học tự nhiên	Công nghệ	Tin học	Nghệ thuật	Giáo dục thể chất	Giáo dục địa phương	Hoạt động trải nghiệm
Tuần học	Từ ngày .. đến ngày												
13	14/4-19/4				SPEAKING TEST								
14	21/4-26/4												
15	28/4-3/5	*Kiểm tra cuối kỳ* *(Thời gian và hình thức kiểm tra theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT)*											
16	05/5-10/5												
17	12/5-17/5												
18	19/5-24/5												

Số điểm đánh giá trong học kỳ 1 của các môn học

STT	Môn học	Số tiết/năm	Số điểm ĐGTX	Số điểm ĐGGK	Số điểm ĐGCK
1	Ngữ văn	140	4	1	1
2	Lịch sử và Địa lý	105	4	1	1
3	Giáo dục Công dân	35	2	1	1
4	Tiếng Anh	105	4	1	1
5	Toán	140	4	1	1
6	Khoa học tự nhiên	140	4	1	1
7	Công nghệ	35	2	1	1
8	Tin học	35	2	1	1
9	Nghệ thuật	70	2	1	1
10	Giáo dục thể chất	70	2	1	1
11	Giáo dục địa phương	35	2	1	1
12	Hoạt động trải nghiệm	105	*2 (đánh giá sản phẩm, quá trình)*	*1 (đánh giá sản phẩm, quá trình)*	*1 (đánh giá sản phẩm, quá trình)*

Ghi chú: *ĐGTX: Đánh giá thường xuyên*
ĐGGK: Đánh giá giữa kỳ
ĐGCK: Đánh giá cuối kỳ
TN: Trắc nghiệm
TL: Tự luận
L1; L2; L3; L4: Lần 1, Lần 2, Lần 3, Lần 4
Tỉ lệ 5:5 là tỉ lệ điểm của trắc nghiệm và tự luận

Tân Bình, ngày 10 tháng 01 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

ỦY BAN NHÂN DÂN Q. TÂN BÌNH TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TRƯỜNG CHINH

Phạm Thị Trịnh